

BÁO CÁO

Tổng kết triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Căn cứ Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT ngày 31/8/2025 của Bộ Công an - Bộ Nông nghiệp và Môi trường về triển khai Chiến dịch làm giàu, làm sạch Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Theo Văn bản số 9529/BNNMT-QLĐĐ ngày 25/11/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn báo cáo tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu Quốc gia về đất đai;

Qua rà soát các nội dung liên quan, UBND tỉnh Gia Lai báo cáo kết quả triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh như sau:

I. GIỚI THIỆU CHUNG

Trên cơ sở Đề án số 393/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Gia Lai (mới) năm 2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 1664/NQ-UBTVQH15 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Gia Lai năm 2025. Tỉnh Gia Lai mới được hình thành trên cơ sở sáp nhập địa giới hành chính của tỉnh Gia Lai cũ và Bình Định, có vị trí địa lý như sau:

- Phía Bắc: Giáp tỉnh Quảng Ngãi.
- Phía Tây: Giáp Campuchia.
- Phía Đông: Giáp Biển Đông.
- Phía Nam: Giáp tỉnh Đắk Lắk.

Sau sáp nhập, Gia Lai trở thành một trong những tỉnh có quy mô lớn cả về diện tích tự nhiên (2.158.088 ha) và dân số (hơn 3,5 triệu người) với thành phần dân tộc đa dạng gồm người Kinh chiếm đa số. Bên cạnh đó là các dân tộc thiểu số như: Bahnar, Jarai, Chăm, Êđê... cư trú chủ yếu ở khu vực phía Tây Gia Lai. Tỉnh Gia Lai có 135 đơn vị hành chính cấp xã (gồm: 110 xã và 25 phường), trong đó có 101 xã, 25 phường hình thành sau sắp xếp và 09 xã không thực hiện sắp xếp là các xã Ia O, Ia Chia, Ia Dom, Ia Nan, Ia Pnôn, Ia Púch, Ia Mơ, Krong và Nhon Châu.

- Về Cơ sở dữ liệu đất đai (gọi tắt: CSDL) đất đai trên địa bàn tỉnh Gia Lai sau sáp nhập (*tổng số xã, phường: 135*) được hình thành từ hai nguồn chính: CSDL của tỉnh Bình Định (trước sáp nhập) và CSDL đất đai của tỉnh Gia Lai (trước sáp nhập); trong đó:

+ Đối với địa bàn tỉnh Bình Định (trước sáp nhập: 155 đơn vị xã, phường, thị trấn): Năm 2009, tỉnh Bình Định đã triển khai thực hiện dự án hoàn thiện và hiện đại hóa hệ thống quản lý đất đai Việt Nam gọi tắt là VLAP; đến nay, đã hoàn thành công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, tổ chức kê khai đăng ký, cấp GCN, lập hồ sơ địa chính và xây dựng CSDL địa chính cho 75 xã, thị trấn thuộc 05 huyện là: Phù Mỹ (19 xã, thị trấn), Tuy Phước (13 xã, thị trấn); An Lão (10 xã, thị trấn), Phù Cát (18 xã, thị trấn); huyện Tây Sơn (15 xã, thị trấn) đã hoàn thành công tác đo chỉnh lý, xây dựng, chuẩn hóa, tích hợp CSDL. Toàn bộ sản phẩm của (75 xã, thị trấn) trên được tích hợp và vận hành theo mô hình tập trung đã được đưa vào vận hành, khai thác, sử dụng ổn định. CSDL được vận hành và khai thác trên hệ thống phần mềm VNPT iLIS của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) với khối lượng 1.218.796 thửa.

+ Đối với địa bàn tỉnh Gia Lai (trước sáp nhập - gồm 218 xã, phường, thị trấn): UBND tỉnh Gia Lai đã chỉ đạo tổ chức thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính theo quy trình: xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính đối với trường hợp đã thực hiện đăng ký cấp giấy chứng nhận trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Thời gian bắt đầu thực hiện từ tháng 1/2020 (17/17 huyện, thị xã, thành phố (*Trong đó thành phố Pleiku: 21 xã, phường, huyện Đức Cơ: 10 xã, thị trấn, huyện Chư Prong: 20 xã, thị trấn đã đo đạc bản đồ địa chính, xây dựng CSDL*)). Đến nay, được kết nối, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu địa chính 843.329 thửa đất trên hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu đất đai VBDLIS do Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) hỗ trợ.

II. THỰC TRẠNG HỆ THỐNG THÔNG TIN, CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐẤT ĐAI TRƯỚC KHI TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH SỐ 515

1. Thực trạng CSDL đất đai

Thực hiện theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, Đề án 06 và Đề án chuyển đổi số trong cơ quan Đảng, Tỉnh ủy Bình Định đã ban hành Quyết định số 1841-QĐ/TU ngày 15/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ thực hiện mô hình thúc đẩy triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, Đề án 06 và Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường và các ngành chức năng khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện Số hoá và nhập dữ liệu Giấy chứng nhận đang lưu trữ tại Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh và các Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ. Hiện nay, khối lượng thông tin thửa đất được cấp GCN được lưu trong CSDL tỉnh Gia Lai là 2.062.125 thửa đất, nhiệm vụ Số hoá và nhập dữ liệu Giấy chứng nhận đang lưu trữ tại Văn phòng Đăng ký đất đai của tỉnh đã hoàn thành.

2. Thực trạng hạ tầng kỹ thuật

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Gia Lai đang sử dụng 2 phần mềm nghiệp vụ quản lý CSDL đất đai VNPT iLIS và VBDLIS. Trong đó: 77 xã, phường thuộc tỉnh Gia Lai cũ đang sử dụng phần mềm VBDLIS do Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) hỗ trợ để vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai tại địa phương; 58 xã, phường thuộc tỉnh Bình Định cũ đang sử dụng phần mềm VNPT iLIS của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) để vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai tại địa phương.

3. Công tác quản lý, vận hành, kết nối chia sẻ dữ liệu

- Hoàn thành kết nối, liên thông trao đổi dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh VNPT-iGate với Hệ thống thông tin quản lý đất đai (VNPT-iLIS) trên phạm vi toàn tỉnh.

- Hoàn thành kết nối liên thông thuế điện tử giữa Cơ quan thuế với Cơ quan đăng ký đất đai trên phạm vi toàn tỉnh thông qua Hệ thống thông tin quản lý đất đai (VNPT-iLIS); rút ngắn thời gian trao đổi thông tin giữa cơ quan quản lý đất đai và cơ quan Thuế, toàn bộ thông tin về phiếu chuyển nghĩa vụ tài chính, thông báo thuế, lệ phí người dân phải nộp sẽ được luân chuyển qua đường điện tử và lưu trữ trên hệ thống cơ sở dữ liệu tập trung.

- Hoàn thành việc kết nối liên thông với hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia của Bộ Nông nghiệp và Môi trường thông qua Hệ thống thông tin quản lý đất đai VNPT-iLIS.

- Hoàn thành sắp xếp CSDL đất đai theo mô hình chính quyền 2 cấp, đã tổ chức khởi tạo Mã định danh thửa đất; đồng thời, đã kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống khác (CSDL đất đai trung ương, thuế, tài chính, dịch vụ công...).

4. Đánh giá chung

Từ khi đưa vào khai thác vận hành, hệ thống CSDL tập trung cho phép xây dựng, chuẩn hóa, hoàn thiện và vận hành cơ sở dữ liệu đất đai theo đúng các quy định hiện nay của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; cụ thể:

- Đến nay, trên địa bàn tỉnh Gia Lai đang quản lý vận hành CSDL đất đai trên hệ thống thông tin quản lý đất đai VNPT – iLIS (58 xã, phường), Hệ thống thông tin quản lý đất đai VBDLIS (77 xã, phường) được kết nối liên thông với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) tỉnh (VNPT-iGate) của Tập đoàn VNPT để tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc lĩnh vực đất đai cấp xã và cấp tỉnh, các quy trình điện tử đã được thiết lập trên hệ thống.

- Kết nối, liên thông với phần mềm của Cơ quan Thuế: 100% hồ sơ thực hiện TTHC thuộc lĩnh vực đất đai được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ công VNPT-iGate của tỉnh; việc luân chuyển thông tin nghĩa vụ tài chính về đất đai của hộ gia

đình, cá nhân thực hiện bằng phương thức điện tử.

- Hoàn thành kết nối, đồng bộ các thủ tục dịch vụ công trực tuyến giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Hệ thống dịch vụ công thiết yếu của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, tích hợp với hệ thống Dịch vụ công quốc gia theo mô hình của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Ngoài ra, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2414/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông và không liên thông cấp tỉnh và cấp xã trong lĩnh vực đất đai; theo đó, tái cấu trúc, cắt giảm thành phần hồ sơ, thời gian thực hiện TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

1. Công tác quán triệt mục tiêu, ý nghĩa và quyết tâm, ý chí chính trị của địa phương đối với việc làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai tại địa phương và giải pháp thực hiện

Ngay sau khi nhận được Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNNMT ngày 31/8/2025 của Bộ Công an - Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai, UBND tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ công tác cấp tỉnh triển khai chiến dịch làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh và ban hành Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 25/9/2025 về việc thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh Gia Lai với các mục tiêu cơ bản như sau:

- Tuyên truyền, phổ biến Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL đất đai tại tỉnh Gia Lai đến toàn thể Sở, ban, ngành, đơn vị và các cán bộ có liên quan, đến tất cả các địa phương và toàn bộ người dân trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức CSDL đất đai theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và xây dựng Mã định danh thửa đất đối với 100% thửa đất có trong cơ sở dữ liệu đảm bảo điều kiện để cấp mã định danh.

- Rà soát và phân loại 100% thửa đất có trong cơ sở dữ liệu thành 3 nhóm:

+ Nhóm đã được xây dựng CSDL và dữ liệu đang được sử dụng và đảm bảo “đúng - đủ - sạch - sống”;

+ Nhóm đã được xây dựng CSDL và dữ liệu phải chỉnh lý, bổ sung thông tin và xác thực thông tin của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong CSDL đất đai;

+ Nhóm đã được xây dựng CSDL và dữ liệu không sử dụng được, cần phải xây dựng lại mới.

- Cập nhật, chỉnh lý, bổ sung thông tin chủ sử dụng đất (đặc biệt là thông tin CCCD) trong CSDL đất đai tỉnh Gia Lai, mục tiêu xác thực đến 95% chủ sử dụng đất có trong CSDL;

- Thu thập các loại Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở, thẻ căn cước công dân của các chủ sử dụng đất ở, chủ sở hữu nhà ở;

- Số hóa Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tạo lập cập nhật CSDL đối với thửa đất ở, nhà ở;

- Đồng bộ 100% CSDL đất đai của tỉnh Gia Lai về CSDL quốc gia về đất đai;

- Tái cấu trúc quy trình TTHC về đất đai tỉnh Gia Lai, cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng ngay các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính;

- Kết nối, chia sẻ CSDL đất đai để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai;

- Kết nối, chia sẻ CSDL đất đai để xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp;

- Đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu.

Ngoài ra Kế hoạch còn đề ra các mục tiêu nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công về đất đai; cải cách và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử.

Trong quá trình triển khai thực hiện, UBND tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Công an tỉnh để tiến hành đối khớp, xác thực thông tin thửa đất với CSDL quốc gia về dân cư, khẩn trương triển khai các tổ công tác của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh xuống từng để hướng dẫn tháo gỡ kịp thời những khó khăn trong việc triển khai thực hiện; theo dõi chặt chẽ tiến độ triển khai thực hiện của từng xã, phường để kịp thời đôn đốc, hỗ trợ; thực hiện chế độ thông tin báo cáo hàng ngày (vào lúc 15 giờ 00) và hàng tuần (vào 15 giờ 00 mỗi Thứ Sáu) cho Ban Chỉ đạo. Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND các xã, phường tập trung cao độ, làm việc ngoài giờ (kể cả vào ngày nghỉ cuối tuần) để khẩn trương hoàn thành các nội dung liên quan đến Chiến dịch “Làm giàu, làm sạch Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai” tại địa phương; huy động các hội, đoàn thể tại địa phương phối hợp **“đi từng ngõ, gõ từng nhà”** trong việc đôn đốc các hộ gia đình triển khai thực hiện Chiến dịch nêu trên, đảm bảo đồng bộ, đạt tiến độ và chất lượng theo quy định.

- Đối với UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh:

- Đã kịp thời ban hành Kế hoạch thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai để triển khai chi tiết nhiệm vụ tại đến từng phòng, ban, đơn vị, tổ dân phố...và thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ công tác để đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đảm bảo các nhiệm vụ được giao; đồng thời, cử cán bộ phối hợp với Công an xã, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai để tiếp nhận, đối soát làm sạch, làm giàu CSDL đất đai tại địa phương.

- Huy động các hội, đoàn thể tại địa phương phối hợp tổ chức tuyên truyền,

vận động người dân cung cấp thông tin Giấy chứng nhận đất ở/nhà ở/căn cước công dân (CCCD) để đối khớp, tổng hợp.

2. Kết quả cụ thể:

2.1 Ban hành các văn bản chỉ đạo điều hành:

- Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 25/9/2025 của UBND tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Quyết định số 1984/QĐ-UBND ngày 01/10/2025 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ công tác cấp tỉnh triển khai chiến dịch làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

- Văn bản số 3839/CV-BCĐ1984 ngày 17/10/2025 của Ban chỉ đạo về việc triển khai tuyên truyền, phổ biến Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Văn bản số 4514/CV-BCĐ1984 ngày 31/10/2025 của Ban chỉ đạo về việc đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 25/9/2025 của UBND tỉnh;

- Văn bản số 6350/UBND-NNMT ngày 12/11/2025 của UBND tỉnh về việc khẩn trương bàn giao dữ liệu đối khớp liên quan đến Chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh.

2.2. Chuẩn bị hạ tầng, nhân lực

- Về hạ tầng: Sử dụng hạ tầng công nghệ thông tin tại Văn phòng Đăng ký đất đai, các Chi nhánh văn phòng Đăng ký đất đai, UBND các xã, phường...

- Về nhân lực: Huy động toàn bộ nhân sự từ các đơn vị cấp tỉnh đến cấp xã, trong đó tại cấp xã, các tổ lưu động thu thập thông tin. Trong đó, Văn phòng Đăng ký đất đai đã huy động toàn bộ lực lượng viên chức và người lao động của cả hệ thống (gồm: các phòng chuyên môn, 24 Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc) để tham gia hỗ trợ trong công tác làm sạch CSDL, nhập liệu...

2.3. Hướng dẫn, tuyên truyền

- UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp chặt chẽ với Báo và Phát thanh, truyền hình Gia Lai và các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh xây dựng tin, bài, tuyên truyền để người dân hiểu, hưởng ứng đối với Chiến dịch “Làm giàu, làm sạch Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai” tại địa phương.

- Tại các xã, phường đã tổ chức quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của BCĐ 515 đến thành viên Ban chỉ đạo, các Tổ công tác của địa phương để nắm bắt đầy đủ mục đích, yêu cầu của Chiến dịch; chỉ đạo cơ quan chuyên môn (phòng Kinh tế, Hạ tầng và đô thị; Công an phường) hướng dẫn cụ thể thành viên Tổ công tác cấp xã các nội dung công việc về thu thập thông tin về Giấy chứng nhận nhà ở, đất ở, căn cước công dân...; hướng dẫn người dân kê khai đầy đủ, chính xác thông

tin. Ngoài ra, UBND các xã, phường thường xuyên phát thanh thông báo của UBND xã, phường trong thời gian triển khai thu thập thông tin Giấy chứng nhận; căn cước công dân...trên địa bàn để nhân dân nắm bắt; in và treo các bảng thông tin, banner có thông tin tuyên truyền về Chiến dịch, đăng tải trên cổng thông tin của địa phương, mạng xã hội Facebook, các nhóm Zalo,...nhằm tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, để người dân nắm rõ, phối hợp thực hiện.

Nhìn chung công tác tuyên truyền Chiến dịch “Làm giàu, làm sạch Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai” và công tác hướng dẫn chuyên môn được thực hiện kịp thời, hiệu quả; có sự phối hợp đồng bộ giữa các cấp chính quyền và cơ quan truyền thông.

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH 515

1. Kết quả rà soát, phân loại CSDL đất đai theo 03 nhóm

Rà soát, phân loại số lượng thửa đất đã được xây dựng dữ liệu tại địa phương thành 03 nhóm trước khi triển khai chiến dịch; kết quả phân loại:

Tổng số thửa đất đã xây dựng CSDL 2.062.125, trong đó:

- Nhóm (1): Tổng số thửa 218.630, tỷ lệ 10,6%.
- Nhóm (2): Tổng số thửa 879.755, tỷ lệ 42,7%.
- Nhóm (3): Tổng số thửa 963.740 tỷ lệ 46,7%.

2. Kết quả thu thập các loại Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở nhưng chưa được xây dựng CSDL đất đai

- Khối lượng thu thập tiến hành quét (gồm Biểu và Hồ sơ quét), tổng số Giấy chứng nhận cần thu thập: 51.547 giấy.

- Số Giấy chứng nhận đã thu thập: 51.547 giấy.

3. Kết quả rà soát danh sách chủ sử dụng đất chưa xác thực CCCD

Tổng số thửa đất/tài sản gắn liền với đất đã được cấp GCN nhưng chưa xác thực, đối khớp với CSDLQG về dân cư (bao gồm đã được xây dựng và chưa được xây dựng CSDL đất đai) **2.062.125** thửa đất/tài sản; trong đó:

- Số lượng thửa đất đã rà soát, tổng hợp danh sách các Chủ sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận trong CSDL đất đai cần xác thực, đối khớp qua CSDL quốc gia về dân cư là: 2.062.125 thửa đất/tài sản; trong đó:

- Khớp thông tin: 2.053.343/2.062.125 thửa đất.
- Không xác định được: 8.782 thửa đất (*nguyên nhân: do chủ sử dụng đất khai báo sai thông tin tên, CMND khi cấp GCN hoặc chủ sử dụng đất đã chết ...*).

4. Kết quả xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai “đúng – đủ - sạch – sống” và tạo lập dữ liệu mới đối với Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở đã cấp nhưng chưa xây dựng CSDL

4.1. Kết quả xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai “đúng – đủ - sạch – sống”

Tổng số thửa đất trong CSDL đất đai đã “đúng - đủ - sạch - sống: 2.053.343 thửa đất (chiếm 99% trong tổng số thửa đất có dữ liệu). Trong đó:

- Tổng số thửa đất Nhóm 1 đã được hoàn thiện: 750.775 thửa đất (chiếm 36,6%);
- Tổng số thửa đất Nhóm 2 đã được hoàn thiện: 1.251.021 thửa đất (chiếm 60,9%);
- Tổng số thửa đất ở, nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa có dữ liệu, được xây dựng CSDL mới trong Chiến dịch này: 51.547 thửa đất (chiếm 2,5%).

4.2. Kết quả tạo lập dữ liệu mới đối với Giấy chứng nhận nhà ở, đất ở đã cấp nhưng chưa xây dựng CSDL

- Số lượng Giấy chứng nhận đã được xác thực thông tin Chủ sử dụng qua CSDLQG về dân cư là 2.053.343/2.062.125 thửa đất, đạt tỷ lệ 99%.
- Số lượng Giấy chứng nhận đã quét (scan) và xử lý theo quy định về dữ liệu đất đai phi cấu trúc; lưu trữ dưới định dạng tệp tin PDF, được trích xuất, nhập các trường thông tin từ Giấy chứng nhận vào CSDL đất đai (gồm: Biểu và Hồ sơ quét) là 51.547 thửa đất.

5. Đồng bộ, kết nối, chia sẻ CSDL đất đai thống nhất, dùng chung

5.1. Đồng bộ CSDL đất đai của địa phương về CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương

- Thực hiện Công văn số 2001/QLĐĐ-TKKTĐTĐĐ ngày 28/8/2025 của Cục Quản lý đất đai, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với 2 đơn vị VNPT – Bình Định và Công ty CP Tin học và Bản đồ Việt Nam đang tiến hành rà soát chuẩn hoá dữ liệu, kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với khối lượng 2.053.343 thửa đất.
- Tần suất đồng bộ và tình hình thực hiện: tổ chức thực hiện đồng bộ lần đầu và đồng bộ bổ sung.
- Tổng số thửa đất đã đồng bộ lên CSDLQG: 2.053.343 thửa đất, đạt tỷ lệ 99% so với tổng số thửa trong CSDL địa phương: 2.062.125 thửa đất.

5.2. Công tác kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với các cơ quan tại địa phương để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp

- Đến nay, trên địa bàn tỉnh Gia Lai đang quản lý vận hành CSDL đất đai trên hệ thống thông tin quản lý đất đai VNPT – iLIS (58 xã, phường), Hệ thống thông tin quản lý đất đai VBDLIS (77 xã, phường) được kết nối liên thông với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) tỉnh (VNPT-iGate) của Tập đoàn VNPT để tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc lĩnh vực đất đai cấp xã và

cấp tỉnh, các quy trình điện tử đã được thiết lập trên hệ thống.

- Kết nối, liên thông với phần mềm của Cơ quan Thuế: 100% hồ sơ thực hiện TTHC thuộc lĩnh vực đất đai được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ công iGate của tỉnh; việc luân chuyển thông tin nghĩa vụ tài chính về đất đai của hộ gia đình, cá nhân thực hiện bằng phương thức điện tử.

- Hoàn thành kết nối, đồng bộ các thủ tục Dịch vụ công trực tuyến giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Hệ thống dịch vụ công thiết yếu của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, tích hợp với hệ thống Dịch vụ công quốc gia theo mô hình của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

6. Quản lý, vận hành CSDL đất đai, dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm an toàn hệ thống

6.1. Tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp

- Tổng số TTHC về đất đai, tài sản gắn liền với đất đã rà soát và đề xuất UBND tỉnh cắt giảm (liệt kê các thủ tục được cắt/giảm): 21 TTHC;

- Tổng số TTHC rà soát và đề xuất UBND tỉnh được tái cấu trúc, giảm các bước thực hiện (liệt kê các thủ tục được tái cấu trúc): 21 TTHC;

- Tổng số TTHC được thực hiện toàn trình trên môi trường điện tử (liệt kê các thủ tục):

- Tổng số TTHC được rà soát và đề xuất UBND tỉnh cắt giảm giấy tờ trong thành phần hồ sơ bằng việc khai thác hoặc sử dụng thông tin có trong CSDL (liệt kê các loại giấy tờ được cắt giảm): 21 TTHC;

- Thời gian giải quyết TTHC được rút ngắn so với quy định (liệt kê các thủ tục và thời gian được rút ngắn): Có 14 thủ tục hành chính được cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định theo Quyết định số 1745/QĐ-UBND ngày 10/09/2025 của UBND tỉnh Thông qua Phương án cắt giảm thời gian giải quyết, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính thuộc phạm vi, trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Gia Lai và Quyết định số 2639/QĐ-UBND ngày 17/11/2025 Thông qua Phương án cắt giảm thời gian giải quyết, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính thuộc phạm vi, trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

(Chi tiết thủ tục hành chính và thời gian cắt cụ thể tại 02 Phụ lục kèm theo)

6.2. Tổ chức CSDL đất đai sau khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; xây dựng Mã định danh thửa đất để kết nối, tích hợp với nền tảng địa chỉ số quốc gia và CSDL quốc gia khác.

a) Công tác tổ chức, sắp xếp CSDL đất đai từ mô hình chính quyền 3 cấp sang theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp

UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 3162/UBND-NNMT ngày 09/9/2025 về việc cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính sau khi sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh; theo đó, chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với 2 đơn vị VNPT Gia Lai, Công ty Cổ phần Tin học – Bản đồ Việt Nam để thực hiện chuyển đổi từ bản đồ sau sắp xếp theo hướng dẫn tại Văn bản số 991/BNMT-QLĐĐ ngày 11/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Đến nay, đối với đơn vị quản lý VNPT-iLIS đang tiến hành thực hiện chuyển đổi CSDL đất đai từ mô hình chính quyền địa phương 03 cấp sang mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Đơn vị quản lý VBDLIS đã xây dựng xong công cụ hỗ trợ để tiến hành chuyển đổi từ mô hình chính quyền địa phương từ 03 cấp sang mô hình chính quyền địa phương 02 cấp để bàn giao cho Văn phòng Đăng ký đất đai.

Cơ sở dữ liệu đất đai được sắp xếp theo đơn vị hành chính chính quyền địa phương 2 cấp:

- Số thửa đất đã tổ chức theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp là 2.053.343 thửa đất.

- Số xã, phường đã tổ chức theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp là 135/135 xã, phường

b) Xây dựng Mã định danh thửa đất để kết nối, tích hợp với nền tảng địa chỉ số quốc gia và CSDL quốc gia khác: Số thửa bổ sung thông tin Mã định danh thửa đất là: 1.730.081 thửa đất.

6.3. Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu

- Quá trình thực hiện được triển khai theo nguyên tắc “dữ liệu không rời khỏi hệ thống”, toàn bộ quá trình làm sạch dữ liệu được thực hiện trên hạ tầng bảo mật của Bộ Công an (Trung tâm Dữ liệu quốc gia về Dân cư, Cục C06). Các đơn vị, cá nhân thực hiện cam kết bảo mật, không chia sẻ, sao chép, khai thác dữ liệu ngoài phạm vi cho phép.

- UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh thường xuyên tăng cường công tác giám sát an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các nguy cơ tấn công, xâm nhập, rò rỉ thông tin, bảo đảm an toàn, an ninh hệ thống dữ liệu trong suốt quá trình triển khai; định kỳ rà soát việc phân quyền, quản lý truy cập, kiểm tra nhật ký hệ thống, bảo đảm dữ liệu được quản lý tập trung, đồng bộ, chính xác và an toàn tuyệt đối.

V. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CỦA CHIẾN DỊCH LÀM GIÀU, LÀM SẠCH CSDL ĐẤT ĐAI

1. Kết quả đạt được

1.1. Về kết quả công tác triển khai

Đến nay, UBND tỉnh Gia Lai và 135/135 UBND xã, phường đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến dịch 90 ngày đêm làm giàu, làm sạch dữ liệu đất đai; đồng thời thành lập Ban chỉ đạo; Tổ Công tác tổ chức tuyên truyền, phổ biến, thực hiện Kế hoạch 515/KH-BCA-BNN&MT.

1.2. Kết quả rà soát, phân loại dữ liệu:

Đã hoàn thành việc rà soát phân loại số lượng thửa đất đã được xây dựng dữ liệu với 2.053.343 thửa đất xây dựng CSDL, trong đó:

- Thuộc Nhóm 1: có 750.775 thửa đất;
- Thuộc Nhóm 2: có 1.302.568 thửa đất.

1.3. Căn cứ kết quả đối khớp, xác thực thông tin thửa đất với CSDL quốc gia về dân cư, tiếp tục cập nhật, rà soát, điều chỉnh, bổ sung thông tin của các Chủ sử dụng đất đảm bảo CSDL đất đai luôn “đúng – đủ - sạch – sống”

- Khớp thông tin: 2.053.343/2.062.125 thửa đất.
- Không xác định được: 8.782 thửa đất (Nguyên nhân: do chủ sử dụng đất khai báo sai thông tin họ và tên, năm sinh, CMND khi thực hiện kê khai đăng ký cấp GCN hoặc chủ sử dụng đất đã chết ...).

1.4. Kết quả thu thập các loại Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở và thông tin chủ sử dụng, chủ sở hữu nhưng chưa được xây dựng trong CSDL đất đai:

Tổng số Giấy chứng nhận đất ở/nhà ở/căn cước công dân (CCCD) đã được thu thập (quét/chụp) là 51.547 thửa đất.

1.5. Tạo lập CSDL đối với thửa đất ở, nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa được xây dựng CSDL đất đai: Quét (scan) Giấy chứng nhận và xử lý theo quy định về dữ liệu đất đai phi cấu trúc; lưu trữ dưới định dạng tệp tin PDF (ở định dạng không chỉnh sửa được); nhập các trường thông tin từ Giấy chứng nhận vào CSDL đất đai

Đến nay, tổng số GCN đã quét, nhập file excel: 51.547 thửa đất; tổng số GCN đã nhập vào CSDL là: 51.547 thửa đất.

1.6. Kết quả đồng bộ CSDL đất đai của địa phương về CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương

- Số lượng dữ liệu thửa đất địa phương đã đồng bộ vào CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương theo mô hình 2 cấp là 2.053.343 thửa đất.

- Đối với việc mã định danh thửa đất: công tác tạo lập Mã định danh thửa đất đang được phối hợp với các đơn vị phần mềm quản lý đất đai ở địa phương tạo lập tự động cho các thửa đất (có đầy đủ 3 khối thông tin: dữ liệu không gian, dữ liệu thuộc tính, dữ liệu phi cấu trúc). Đến hiện tại đã tạo lập Mã định danh cho 1.730.081 thửa đất.

1.7. Tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn

liên với đất để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng ngay các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) triển khai tập huấn, sử dụng chính thức hệ thống thông tin đất đai VNPT iLIS, VBDLIS để triển khai vận hành chính quyền địa phương 2 cấp đảm bảo đồng bộ, liên thông với các cơ quan tại địa phương. Qua đó, hệ thống dịch vụ công quốc gia, Hệ thống tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, Hệ thống liên thông thuế điện tử đã đồng bộ kết nối, chia sẻ với Hệ thống thông tin đất đai VNPT iLIS, VBDLIS.

1.8. Kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với các cơ quan tại địa phương để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp.

Trên địa bàn tỉnh Gia Lai, đã triển khai công tác đồng bộ dữ liệu giữa CSDL đất đai đang vận hành tại địa phương với CSDL quốc gia về đất đai, bao gồm dữ liệu địa chính của 135/135 xã, phường. Quá trình đồng bộ được thực hiện bảo đảm tính toàn vẹn, chính xác và thống nhất của dữ liệu. Số thửa đất đã kết nối, đồng bộ CSDL đất đai của địa phương về CSDL quốc gia theo mô hình 2 cấp là: 2.053.343 thửa đất. Ngoài ra, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với các đơn vị có liên quan (Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Xây dựng,...) rà soát các thủ tục hành chính có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để đề xuất cắt giảm thành phần hồ sơ, tận dụng dữ liệu đã có trong CSDL quốc gia, CSDL đất đai và tài khoản định danh điện tử (VNeID).

1.9. Công tác tổ chức, sắp xếp cơ sở dữ liệu (CSDL) đất đai từ mô hình chính quyền 3 cấp sang theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp

Đã có 135/135 xã, phường với 2.053.343 thửa đất đã sắp xếp cơ sở dữ liệu đất đai từ mô hình chính quyền 3 cấp sang mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

1.10. Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống đang vận hành tại địa phương, xây dựng phương án dự phòng, ứng phó khi xảy ra sự cố, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp thông suốt, không bị gián đoạn.

Quá trình thực hiện được triển khai theo nguyên tắc “dữ liệu không rời khỏi hệ thống”, toàn bộ quá trình làm sạch dữ liệu được thực hiện trên hạ tầng bảo mật của Bộ Công an (Trung tâm Dữ liệu quốc gia về Dân cư, Cục C06). Các đơn vị, cá nhân thực hiện cam kết bảo mật, không chia sẻ, sao chép, khai thác dữ liệu ngoài phạm vi cho phép. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Công an tỉnh thường xuyên tăng cường công tác giám sát an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các nguy cơ tấn công, xâm nhập, rò

ri thông tin, bảo đảm an toàn, an ninh hệ thống dữ liệu trong suốt quá trình triển khai; định kỳ rà soát việc phân quyền, quản lý truy cập, kiểm tra nhật ký hệ thống, bảo đảm dữ liệu được quản lý tập trung, đồng bộ, chính xác và an toàn tuyệt đối.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1 Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, Chiến dịch làm giàu, làm sạch dữ liệu đất đai tại địa phương vẫn còn một số tồn tại như:

- Hạn chế về kết nối, chia sẻ dữ liệu với các ngành, đặc biệt với cơ quan thuế đối với hồ sơ đất tổ chức (do hiện nay Cơ quan Thuế chưa có ứng dụng liên thông dành riêng cho tổ chức).
- Nguồn nhân lực cấp xã còn thiếu và yếu, một số cán bộ phải kiêm nhiệm nhiều việc; hạ tầng công nghệ thiếu đồng bộ, đặc biệt tại vùng núi (thiếu máy scan, thiếu thiết bị chụp ảnh chất lượng cao...).

2.2 Nguyên nhân

- Khối lượng dữ liệu lớn, qua nhiều thời kỳ, nhiều đơn vị hành chính sáp nhập, dẫn đến tình trạng quản lý hồ sơ, tài liệu không thống nhất giữa các địa phương.
- Một bộ phận người dân sinh sống tại các địa phương khác chưa có điều kiện cung cấp bản sao hoặc ảnh chụp GCN/CCCD chất lượng.
- Việc chuẩn hóa dữ liệu còn thủ công, chưa đảm bảo thời gian để triển khai các công cụ tự động đối soát.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục hoàn thiện dữ liệu theo Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT

- Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc UBND các xã, phường và cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ duy trì, cập nhật, chỉnh lý CSDL đất đai và xem đây là một nhiệm vụ thường xuyên.
- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, bổ sung nguồn lực, hạ tầng kỹ thuật; trong đó, quan tâm đến việc đầu tư trang thiết bị, máy móc, phần mềm chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo tương xứng với công tác xây dựng CSDL đất đai
- Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, quy chế nội bộ về quản lý, khai thác CSDL đất đai theo quy định.

2. Ứng dụng dữ liệu vào cải cách thủ tục hành chính

- Trên cơ sở kết quả của việc thực hiện Chiến dịch làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh, tiếp tục tập trung tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính

về đất đai, tài sản gắn liền với đất, góp phần nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- Tổ chức rà soát các thủ tục hành chính liên quan đến Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để đề xuất cắt giảm thành phần hồ sơ, tận dụng dữ liệu đã có trong CSDL quốc gia, CSDL đất đai và tài khoản định danh điện tử (VNeID), nâng cao chất lượng cải cách thủ tục hành chính.

VII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề thuận lợi trong việc triển khai công tác quản lý CSDL đất đai tại địa phương; UBND tỉnh đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét, sớm ban hành quy định về thuê dịch vụ phần mềm, hạ tầng công nghệ thông tin để xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác hệ thống thông tin quốc gia về đất đai, tạo hành lang pháp lý để tỉnh triển khai thực hiện theo quy định.

VIII. KẾT LUẬN

1. Chiến dịch 515 trên địa bàn tỉnh Gia Lai đã đạt được những kết quả quan trọng, làm nền tảng cho việc chuyển đổi số trong lĩnh vực đất đai của địa phương; qua đó:

- Đã tạo lập, chuẩn hóa một lượng lớn hồ sơ, dữ liệu đất đai, từng bước hình thành Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia ở các cấp độ.

- Cải thiện chất lượng dữ liệu: Chất lượng dữ liệu ban đầu được nâng cao, là tiền đề để hướng đến tiêu chí "đúng - đủ - sạch - sống".

- Phục vụ công tác quản lý và dịch vụ công: Dữ liệu được dùng để khai thác để phục vụ một số nghiệp vụ quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công trực tuyến liên quan đến đất đai.

2. Nhiệm vụ trọng tâm Giai đoạn 2026:

- Hoàn thành và Hoàn thiện CSDL Đất đai, trong đó: (1) Hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai đảm bảo toàn bộ thông tin đất đai được số hóa và tích hợp vào hệ thống; (2) Hoàn thiện dữ liệu đất đai đảm bảo 6 tiêu chí: Dữ liệu phải đạt chuẩn "đúng - đủ - sạch - sống – thống nhất – dùng chung".

+ Đúng - Đủ: Phản ánh chính xác hiện trạng và hồ sơ pháp lý.

+ Sạch - Sống: Dữ liệu chất lượng cao và được cập nhật liên tục, kịp thời.

+ Thống nhất - Dùng chung: Đảm bảo tính đồng bộ trên toàn quốc và khả năng chia sẻ, khai thác bởi các cơ quan, đơn vị.

- Tái cấu trúc Quy trình Hành chính: Tập trung tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất với mục tiêu cắt giảm tối đa các thành phần hồ sơ giấy. Sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để rút ngắn và nâng cao chất lượng giải

quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp.

3. Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục:

- Duy trì dữ liệu chính xác: Chịu trách nhiệm chính trong việc thường xuyên cập nhật, kiểm tra, và chuẩn hóa để đảm bảo dữ liệu đất đai luôn chính xác, kịp thời (tiêu chí "sống").

- Phục vụ người dân và quản lý nhà nước: Đảm bảo hệ thống dữ liệu được khai thác hiệu quả để phục vụ cho việc Cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuận tiện, minh bạch cho người dân và doanh nghiệp.

- Phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai một cách chặt chẽ, khoa học, và hiện đại.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả hoàn thành Chiến dịch làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai theo Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT, UBND tỉnh Gia Lai kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Quản lý đất đai;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- BCĐ KH515;
- Công an tỉnh;
- Các Sở: NNMT, TC, KHCN, Nội vụ, VH TT&DL;
- VNPT Gia Lai;
- TTPVHCC ;
- Lưu: VT, N_{1,4}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục 1

Danh mục 21 thủ tục hành chính đề xuất phương án tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính đất đai

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /11/2025 của UBND tỉnh Gia Lai)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ		Phương án tái cấu trúc
			Trước khi tái cấu trúc	Sau khi tái cấu trúc	
1.	1.013831.H21	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	- Giấy chứng nhận đã cấp; - Người yêu cầu đăng ký được lựa chọn nộp bản sao giấy tờ và xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra đối chiếu hoặc nộp bản chính giấy tờ hoặc nộp bản sao giấy tờ đã có công chứng hoặc chứng thực; - Trường hợp nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến thì hồ sơ nộp phải được số hóa từ bản chính hoặc bản sao giấy tờ đã được công chứng, chứng thực. - Đối với trường hợp thực hiện xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp thì người yêu cầu đăng ký nộp bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp. - Trường hợp nộp bản sao hoặc bản số hóa các loại giấy tờ thì khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính người yêu cầu đăng ký phải nộp bản chính các giấy tờ thuộc thành phần hồ sơ theo quy định.	Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận đã cấp tại thời điểm nộp hồ sơ. Cơ quan tiếp nhận và giải quyết sử dụng các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.	Tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính theo hướng Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký đổi với trường hợp khai thác liên thông được dữ liệu trên GCN từ cơ sở dữ liệu đất đai. Việc nộp bổ sung bản gốc Giấy chứng nhận cho Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/Bộ phận một cửa được thực hiện tại thời điểm Người yêu cầu đăng ký hoàn thành nghĩa vụ tài chính đất đai để cơ quan có thẩm quyền thực hiện xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận hoặc cấp mới Giấy chứng nhận. Trường hợp không có dữ liệu liên thông Giấy chứng nhận từ cơ sở dữ liệu đất đai, Người yêu cầu đăng ký phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ		Phương án tái cấu trúc
			Trước khi tái cấu trúc	Sau khi tái cấu trúc	
2.	1.012766.H21	Xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng	- Giấy chứng nhận đã cấp; - Người yêu cầu đăng ký được lựa chọn nộp bản sao giấy tờ và xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra đối chiếu hoặc nộp bản chính giấy tờ hoặc nộp bản sao giấy tờ đã có công chứng hoặc chứng thực; - Trường hợp nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến thì hồ sơ nộp phải được số hóa từ bản chính hoặc bản sao giấy tờ đã được công chứng, chứng thực. - Đối với trường hợp thực hiện xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp thì người yêu cầu đăng ký nộp bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp. - Trường hợp nộp bản sao hoặc bản số hóa các loại giấy tờ thì khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính người yêu cầu đăng ký phải nộp bản chính các giấy tờ thuộc thành phần hồ sơ theo quy định.	Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận đã cấp tại thời điểm nộp hồ sơ. Cơ quan tiếp nhận và giải quyết sử dụng các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.	Tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính theo hướng người dân không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký đối với trường hợp khai thác liên thông được dữ liệu trên GCN từ cơ sở dữ liệu đất đai. Bản gốc Giấy chứng nhận được nộp cho Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/Bộ phận một cửa tại thời điểm hồ sơ đủ điều kiện theo quy định. Trường hợp không có dữ liệu liên thông Giấy chứng nhận từ cơ sở dữ liệu đất đai, Người yêu cầu đăng ký phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký.
3.	1.013833.H21	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử	- Giấy chứng nhận đã cấp; - Người yêu cầu đăng ký được lựa chọn nộp bản sao giấy tờ và xuất trình bản	Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng	Tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính theo hướng Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký đối

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ		Phương án tái cấu trúc
			Trước khi tái cấu trúc	Sau khi tái cấu trúc	
		dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên	chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra đối chiếu hoặc nộp bản chính giấy tờ hoặc nộp bản sao giấy tờ đã có công chứng hoặc chứng thực; - Trường hợp nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến thì hồ sơ nộp phải được số hóa từ bản chính hoặc bản sao giấy tờ đã được công chứng, chứng thực. - Đối với trường hợp thực hiện xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp thì người yêu cầu đăng ký nộp bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp. - Trường hợp nộp bản sao hoặc bản số hóa các loại giấy tờ thì khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính người yêu cầu đăng ký phải nộp bản chính các giấy tờ thuộc thành phần hồ sơ theo quy định.	nhận đã cấp tại thời điểm nộp hồ sơ. Cơ quan tiếp nhận và giải quyết sử dụng các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.	với trường hợp khai thác liên thông được dữ liệu trên GCN từ cơ sở dữ liệu đất đai. Việc nộp bổ sung bản gốc Giấy chứng nhận cho Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/Bộ phận một cửa được thực hiện tại thời điểm Người yêu cầu đăng ký hoàn thành nghĩa vụ tài chính đất đai để cơ quan có thẩm quyền thực hiện xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận hoặc cấp mới Giấy chứng nhận. Trường hợp không có dữ liệu liên thông Giấy chứng nhận từ cơ sở dữ liệu đất đai, Người yêu cầu đăng ký phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký.
4.	1.013995.H21	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, gia hạn thời hạn	- Giấy chứng nhận đã cấp; - Người yêu cầu đăng ký được lựa chọn nộp bản sao giấy tờ và xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra đối chiếu hoặc nộp bản chính giấy tờ hoặc nộp bản sao giấy tờ đã có	Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận đã cấp tại thời điểm nộp hồ sơ. Cơ quan tiếp nhận và giải quyết sử dụng các thông tin, dữ liệu đã có trong	Tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính theo hướng Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký đối với trường hợp khai thác liên thông được dữ liệu trên GCN từ cơ sở dữ liệu đất đai. Việc nộp bổ sung bản gốc Giấy chứng nhận cho Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ		Phương án tái cấu trúc
			Trước khi tái cấu trúc	Sau khi tái cấu trúc	
		sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở nội dung đã đăng ký	công chứng hoặc chứng thực; - Trường hợp nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến thì hồ sơ nộp phải được số hóa từ bản chính hoặc bản sao giấy tờ đã được công chứng, chứng thực. - Đối với trường hợp thực hiện xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp thì người yêu cầu đăng ký nộp bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp. - Trường hợp nộp bản sao hoặc bản số hóa các loại giấy tờ thì khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính người yêu cầu đăng ký phải nộp bản chính các giấy tờ thuộc thành phần hồ sơ theo quy định.	CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.	nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/Bộ phận một cửa được thực hiện tại thời điểm Người yêu cầu đăng ký hoàn thành nghĩa vụ tài chính đất đai để cơ quan có thẩm quyền thực hiện xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận hoặc cấp mới Giấy chứng nhận. - Trường hợp gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài thì Bản gốc Giấy chứng nhận được nộp cho Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/Bộ phận một cửa tại thời điểm hồ sơ đủ điều kiện thực hiện theo quy định. Trường hợp không có dữ liệu liên thông Giấy chứng nhận từ cơ sở dữ liệu đất đai, Người yêu cầu đăng ký phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký.
5.	1.013977.H21	Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp;	- Giấy chứng nhận đã cấp; - Người yêu cầu đăng ký được lựa chọn nộp bản sao giấy tờ và xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra đối chiếu hoặc nộp bản chính giấy tờ hoặc nộp bản sao giấy tờ đã có công chứng hoặc chứng thực; - Trường hợp nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến thì hồ sơ	Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận đã cấp tại thời điểm nộp hồ sơ. Cơ quan tiếp nhận và giải quyết sử dụng các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.	Tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính theo hướng Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký đối với trường hợp khai thác liên thông được dữ liệu trên GCN từ cơ sở dữ liệu đất đai. Việc nộp bổ sung bản gốc Giấy chứng nhận cho Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/Bộ phận một cửa được thực hiện tại thời điểm Người yêu cầu đăng ký hoàn thành nghĩa vụ tài chính đất đai để cơ quan có thẩm

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ		Phương án tái cấu trúc
			Trước khi tái cấu trúc	Sau khi tái cấu trúc	
		điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu	nộp phải được số hóa từ bản chính hoặc bản sao giấy tờ đã được công chứng, chứng thực. - Đối với trường hợp thực hiện xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp thì người yêu cầu đăng ký nộp bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp. - Trường hợp nộp bản sao hoặc bản số hóa các loại giấy tờ thì khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính người yêu cầu đăng ký phải nộp bản chính các giấy tờ thuộc thành phần hồ sơ theo quy định.		quyền thực hiện xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận hoặc cấp mới Giấy chứng nhận. Trường hợp không có dữ liệu liên thông Giấy chứng nhận từ cơ sở dữ liệu đất đai, Người yêu cầu đăng ký phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký.
6.	1.013980.H21	Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công	- Giấy chứng nhận đã cấp; - Người yêu cầu đăng ký được lựa chọn nộp bản sao giấy tờ và xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra đối chiếu hoặc nộp bản chính giấy tờ hoặc nộp bản sao giấy tờ đã có công chứng hoặc chứng thực; - Trường hợp nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến thì hồ sơ nộp phải được số hóa từ bản chính hoặc bản sao giấy tờ đã được công chứng, chứng thực.	Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận đã cấp tại thời điểm nộp hồ sơ. Cơ quan tiếp nhận và giải quyết sử dụng các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.	Tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính theo hướng Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký đối với trường hợp khai thác liên thông được dữ liệu trên GCN từ cơ sở dữ liệu đất đai. Việc nộp bổ sung bản gốc Giấy chứng nhận cho Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/Bộ phận một cửa được thực hiện tại thời điểm Người yêu cầu đăng ký hoàn thành nghĩa vụ tài chính đất đai để cơ quan có thẩm quyền thực hiện xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận hoặc cấp mới Giấy chứng nhận.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ		Phương án tái cấu trúc
			Trước khi tái cấu trúc	Sau khi tái cấu trúc	
		trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao	- Đối với trường hợp thực hiện xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp thì người yêu cầu đăng ký nộp bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp. - Trường hợp nộp bản sao hoặc bản số hóa các loại giấy tờ thì khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính người yêu cầu đăng ký phải nộp bản chính các giấy tờ thuộc thành phần hồ sơ theo quy định.		Trường hợp không có dữ liệu liên thông Giấy chứng nhận từ cơ sở dữ liệu đất đai, Người yêu cầu đăng ký phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ		Phương án tái cấu trúc
			Trước khi tái cấu trúc	Sau khi tái cấu trúc	
		gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài			
7.	1.012793.H21	Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	- Giấy chứng nhận đã cấp; - Người yêu cầu đăng ký được lựa chọn nộp bản sao giấy tờ và xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra đối chiếu hoặc nộp bản chính giấy tờ hoặc nộp bản sao giấy tờ đã có công chứng hoặc chứng thực; - Trường hợp nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến thì hồ sơ nộp phải được số hóa từ bản chính hoặc bản sao giấy tờ đã được công chứng, chứng thực. - Đối với trường hợp thực hiện xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp thì người yêu cầu đăng ký nộp bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp. - Trường hợp nộp bản sao hoặc bản số hóa các loại giấy tờ thì khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính người yêu cầu đăng ký phải nộp bản chính các	Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận đã cấp tại thời điểm nộp hồ sơ. Cơ quan tiếp nhận và giải quyết sử dụng các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.	Tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính theo hướng Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký đối với trường hợp khai thác liên thông được dữ liệu trên GCN từ cơ sở dữ liệu đất đai. Việc nộp bổ sung bản gốc Giấy chứng nhận cho Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/Bộ phận một cửa được thực hiện tại thời điểm hồ sơ đủ điều kiện thực hiện theo quy định. Trường hợp không có dữ liệu liên thông Giấy chứng nhận từ cơ sở dữ liệu đất đai, Người yêu cầu đăng ký phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ		Phương án tái cấu trúc
			Trước khi tái cấu trúc	Sau khi tái cấu trúc	
			giấy tờ thuộc thành phần hồ sơ theo quy định.		
8.	1.013988.H21	Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ trên Giấy chứng nhận đã cấp	- Giấy chứng nhận đã cấp; - Người yêu cầu đăng ký được lựa chọn nộp bản sao giấy tờ và xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra đối chiếu hoặc nộp bản chính giấy tờ hoặc nộp bản sao giấy tờ đã có công chứng hoặc chứng thực; - Trường hợp nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến thì hồ sơ nộp phải được số hóa từ bản chính hoặc bản sao giấy tờ đã được công chứng, chứng thực. - Đối với trường hợp thực hiện xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp thì người yêu cầu đăng ký nộp bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp. - Trường hợp nộp bản sao hoặc bản số hóa các loại giấy tờ thì khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính người yêu cầu đăng ký phải nộp bản chính các giấy tờ thuộc thành phần hồ sơ theo quy định.	Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận đã cấp tại thời điểm nộp hồ sơ. Cơ quan tiếp nhận và giải quyết sử dụng các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.	Tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính theo hướng Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký đối với trường hợp khai thác liên thông được dữ liệu trên GCN từ cơ sở dữ liệu đất đai. Việc nộp bổ sung bản gốc Giấy chứng nhận cho Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/Bộ phận một cửa được thực hiện tại thời điểm hồ sơ đủ điều kiện thực hiện theo quy định. Trường hợp không có dữ liệu liên thông Giấy chứng nhận từ cơ sở dữ liệu đất đai, Người yêu cầu đăng ký phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký.
9.	1.013992.H21	Đăng ký biến động chuyển mục đích sử	- Giấy chứng nhận đã cấp;	Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc	Tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính theo hướng Người yêu cầu đăng ký không

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ		Phương án tái cấu trúc
			Trước khi tái cấu trúc	Sau khi tái cấu trúc	
		dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	- Người yêu cầu đăng ký được lựa chọn nộp bản sao giấy tờ và xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra đối chiếu hoặc nộp bản chính giấy tờ hoặc nộp bản sao giấy tờ đã có công chứng hoặc chứng thực; - Trường hợp nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến thì hồ sơ nộp phải được số hóa từ bản chính hoặc bản sao giấy tờ đã được công chứng, chứng thực. - Đối với trường hợp thực hiện xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp thì người yêu cầu đăng ký nộp bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp. - Trường hợp nộp bản sao hoặc bản số hóa các loại giấy tờ thì khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính người yêu cầu đăng ký phải nộp bản chính các giấy tờ thuộc thành phần hồ sơ theo quy định.	hoặc bản sao Giấy chứng nhận đã cấp tại thời điểm nộp hồ sơ. Cơ quan tiếp nhận và giải quyết sử dụng các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.	phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký đối với trường hợp khai thác liên thông được dữ liệu trên GCN từ cơ sở dữ liệu đất đai. Việc nộp bổ sung bản gốc Giấy chứng nhận cho Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/Bộ phận một cửa được thực hiện tại thời điểm Người yêu cầu đăng ký hoàn thành nghĩa vụ tài chính đất đai để cơ quan có thẩm quyền thực hiện xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận hoặc cấp mới Giấy chứng nhận. Trường hợp không có dữ liệu liên thông Giấy chứng nhận từ cơ sở dữ liệu đất đai, Người yêu cầu đăng ký phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký.
10.	1.012783.H21	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	- Giấy chứng nhận đã cấp; - Người yêu cầu đăng ký được lựa chọn nộp bản sao giấy tờ và xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ	Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận đã cấp tại thời điểm nộp hồ sơ.	Tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính theo hướng Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký đối

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ		Phương án tái cấu trúc
			Trước khi tái cấu trúc	Sau khi tái cấu trúc	
			sơ kiểm tra đối chiếu hoặc nộp bản chính giấy tờ hoặc nộp bản sao giấy tờ đã có công chứng hoặc chứng thực; - Trường hợp nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến thì hồ sơ nộp phải được số hóa từ bản chính hoặc bản sao giấy tờ đã được công chứng, chứng thực. - Đối với trường hợp thực hiện xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp thì người yêu cầu đăng ký nộp bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp. - Trường hợp nộp bản sao hoặc bản số hóa các loại giấy tờ thì khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính người yêu cầu đăng ký phải nộp bản chính các giấy tờ thuộc thành phần hồ sơ theo quy định.	Cơ quan tiếp nhận và giải quyết sử dụng các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.	với trường hợp khai thác liên thông được dữ liệu trên GCN từ cơ sở dữ liệu đất đai. Việc nộp bổ sung bản gốc Giấy chứng nhận cho Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/Bộ phận một cửa được thực hiện tại thời điểm Người yêu cầu đăng ký hoàn thành nghĩa vụ tài chính đất đai để cơ quan có thẩm quyền thực hiện xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận hoặc cấp mới Giấy chứng nhận. - Đối với các trường hợp cấp đổi không phải xác định nghĩa vụ tài chính đất đai thì Bản gốc Giấy chứng nhận được nộp cho Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/Bộ phận một cửa tại thời điểm hồ sơ đủ điều kiện thực hiện theo quy định. - Trường hợp không có dữ liệu liên thông Giấy chứng nhận từ cơ sở dữ liệu đất đai, Người yêu cầu đăng ký phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký.
11.	1.012784.H21	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	Giấy chứng nhận đã cấp hoặc bản sao Giấy chứng nhận đã cấp kèm bản gốc để đối chiếu hoặc nộp bản sao có công chứng, chứng thực	Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận đã cấp tại thời điểm nộp hồ sơ. Cơ quan tiếp nhận và giải quyết sử dụng các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL	Tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính theo hướng Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký đối với trường hợp khai thác liên thông được dữ liệu trên GCN từ cơ sở dữ liệu đất đai. Việc nộp bổ sung bản gốc Giấy chứng nhận cho Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/Bộ phận

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ		Phương án tái cấu trúc
			Trước khi tái cấu trúc	Sau khi tái cấu trúc	
				quốc gia về dân cư và các CSDL khác để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.	một cửa được thực hiện tại thời điểm hồ sơ đủ điều kiện thực hiện theo quy định. Trường hợp không có dữ liệu liên thông Giấy chứng nhận từ cơ sở dữ liệu đất đai, Người yêu cầu đăng ký phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký.
12.	1.013994.H21	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất	- Giấy chứng nhận đã cấp; - Người yêu cầu đăng ký được lựa chọn nộp bản sao giấy tờ và xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra đối chiếu hoặc nộp bản chính giấy tờ hoặc nộp bản sao giấy tờ đã có công chứng hoặc chứng thực; - Trường hợp nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến thì hồ sơ nộp phải được số hóa từ bản chính hoặc bản sao giấy tờ đã được công chứng, chứng thực. - Đối với trường hợp thực hiện xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp thì người yêu cầu đăng ký nộp bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp. - Trường hợp nộp bản sao hoặc bản số hóa các loại giấy tờ thì khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành	Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận đã cấp tại thời điểm nộp hồ sơ. Cơ quan tiếp nhận và giải quyết sử dụng các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.	Tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính theo hướng Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký đối với trường hợp khai thác liên thông được dữ liệu trên GCN từ cơ sở dữ liệu đất đai. Việc nộp bổ sung bản gốc Giấy chứng nhận cho Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/Bộ phận một cửa được thực hiện tại thời điểm Người yêu cầu đăng ký hoàn thành nghĩa vụ tài chính đất đai để cơ quan có thẩm quyền thực hiện xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận hoặc cấp mới Giấy chứng nhận. Trường hợp không có dữ liệu liên thông Giấy chứng nhận từ cơ sở dữ liệu đất đai, Người yêu cầu đăng ký phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ		Phương án tái cấu trúc
			Trước khi tái cấu trúc	Sau khi tái cấu trúc	
			chính người yêu cầu đăng ký phải nộp bản chính các giấy tờ thuộc thành phần hồ sơ theo quy định.		
13.	1.012790 .H21	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	- Giấy chứng nhận đã cấp; - Người yêu cầu đăng ký được lựa chọn nộp bản sao giấy tờ và xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra đối chiếu hoặc nộp bản chính giấy tờ hoặc nộp bản sao giấy tờ đã có công chứng hoặc chứng thực; - Trường hợp nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến thì hồ sơ nộp phải được số hóa từ bản chính hoặc bản sao giấy tờ đã được công chứng, chứng thực. - Đối với trường hợp thực hiện xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp thì người yêu cầu đăng ký nộp bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp. - Trường hợp nộp bản sao hoặc bản số hóa các loại giấy tờ thì khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính người yêu cầu đăng ký phải nộp bản chính các giấy tờ thuộc thành phần hồ sơ theo quy định.	Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận đã cấp tại thời điểm nộp hồ sơ. Cơ quan tiếp nhận và giải quyết sử dụng các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.	Tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính theo hướng Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký đối với trường hợp khai thác liên thông được dữ liệu trên GCN từ cơ sở dữ liệu đất đai. Việc nộp bổ sung bản gốc Giấy chứng nhận cho Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/Bộ phận một cửa được thực hiện tại thời điểm hồ sơ đủ điều kiện thực hiện theo quy định. Trường hợp không có dữ liệu liên thông Giấy chứng nhận từ cơ sở dữ liệu đất đai, Người yêu cầu đăng ký phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ		Phương án tái cấu trúc
			Trước khi tái cấu trúc	Sau khi tái cấu trúc	
14.	1.012787.H21	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	- Giấy chứng nhận đã cấp; - Người yêu cầu đăng ký được lựa chọn nộp bản sao giấy tờ và xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra đối chiếu hoặc nộp bản chính giấy tờ hoặc nộp bản sao giấy tờ đã có công chứng hoặc chứng thực; - Trường hợp nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến thì hồ sơ nộp phải được số hóa từ bản chính hoặc bản sao giấy tờ đã được công chứng, chứng thực. - Đối với trường hợp thực hiện xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp thì người yêu cầu đăng ký nộp bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp. - Trường hợp nộp bản sao hoặc bản số hóa các loại giấy tờ thì khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính người yêu cầu đăng ký phải nộp bản chính các giấy tờ thuộc thành phần hồ sơ theo quy định.	Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận đã cấp tại thời điểm nộp hồ sơ. Cơ quan tiếp nhận và giải quyết sử dụng các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.	Tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính theo hướng Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký đối với trường hợp khai thác liên thông được dữ liệu trên GCN từ cơ sở dữ liệu đất đai. Việc nộp bổ sung bản gốc Giấy chứng nhận cho Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/Bộ phận một cửa được thực hiện tại thời điểm Người yêu cầu đăng ký hoàn thành nghĩa vụ tài chính đất đai để cơ quan có thẩm quyền thực hiện xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận hoặc cấp mới Giấy chứng nhận. Trường hợp không có dữ liệu liên thông Giấy chứng nhận từ cơ sở dữ liệu đất đai, Người yêu cầu đăng ký phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký.
15.	1.013993.H21	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng	- Giấy chứng nhận đã cấp; - Người yêu cầu đăng ký được lựa chọn nộp bản sao giấy tờ và xuất trình bản	Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận	Tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính theo hướng Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký đối

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ		Phương án tái cấu trúc
			Trước khi tái cấu trúc	Sau khi tái cấu trúc	
		dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014	chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra đối chiếu hoặc nộp bản chính giấy tờ hoặc nộp bản sao giấy tờ đã có công chứng hoặc chứng thực; - Trường hợp nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến thì hồ sơ nộp phải được số hóa từ bản chính hoặc bản sao giấy tờ đã được công chứng, chứng thực. - Đối với trường hợp thực hiện xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp thì người yêu cầu đăng ký nộp bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp. - Trường hợp nộp bản sao hoặc bản số hóa các loại giấy tờ thì khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính người yêu cầu đăng ký phải nộp bản chính các giấy tờ thuộc thành phần hồ sơ theo quy định.	nhận đã cấp tại thời điểm nộp hồ sơ. Cơ quan tiếp nhận và giải quyết sử dụng các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.	với trường hợp khai thác liên thông được dữ liệu trên GCN từ cơ sở dữ liệu đất đai. Việc nộp bổ sung bản gốc Giấy chứng nhận cho Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/Bộ phận một cửa được thực hiện tại thời điểm Người yêu cầu đăng ký hoàn thành nghĩa vụ tài chính đất đai để cơ quan có thẩm quyền thực hiện xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận hoặc cấp mới Giấy chứng nhận. Trường hợp không có dữ liệu liên thông Giấy chứng nhận từ cơ sở dữ liệu đất đai, Người yêu cầu đăng ký phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký.
16.	1.012781.H21	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp	- Giấy chứng nhận đã cấp; - Người yêu cầu đăng ký được lựa chọn nộp bản sao giấy tờ và xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra đối chiếu hoặc nộp bản chính giấy tờ hoặc nộp bản sao giấy tờ đã có	Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận đã cấp tại thời điểm nộp hồ sơ. Cơ quan tiếp nhận và giải quyết sử dụng các thông tin, dữ liệu đã có trong	Tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính theo hướng Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký đối với trường hợp khai thác liên thông được dữ liệu trên GCN từ cơ sở dữ liệu đất đai. Việc nộp bổ sung bản gốc Giấy chứng nhận cho Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ		Phương án tái cấu trúc
			Trước khi tái cấu trúc	Sau khi tái cấu trúc	
			công chứng hoặc chứng thực; - Trường hợp nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến thì hồ sơ nộp phải được số hóa từ bản chính hoặc bản sao giấy tờ đã được công chứng, chứng thực. - Đối với trường hợp thực hiện xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp thì người yêu cầu đăng ký nộp bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp. - Trường hợp nộp bản sao hoặc bản số hóa các loại giấy tờ thì khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính người yêu cầu đăng ký phải nộp bản chính các giấy tờ thuộc thành phần hồ sơ theo quy định.	CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.	nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/Bộ phận một cửa được thực hiện tại thời điểm Người yêu cầu đăng ký hoàn thành nghĩa vụ tài chính đất đai để cơ quan có thẩm quyền thực hiện xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận hoặc cấp mới Giấy chứng nhận. Trường hợp không có dữ liệu liên thông Giấy chứng nhận từ cơ sở dữ liệu đất đai, Người yêu cầu đăng ký phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký.
17.	1.012782.H21	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	- Giấy chứng nhận đã cấp; - Người yêu cầu đăng ký được lựa chọn nộp bản sao giấy tờ và xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra đối chiếu hoặc nộp bản chính giấy tờ hoặc nộp bản sao giấy tờ đã có công chứng hoặc chứng thực; - Trường hợp nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến thì hồ sơ	Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận đã cấp tại thời điểm nộp hồ sơ. Cơ quan tiếp nhận và giải quyết sử dụng các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.	Tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính theo hướng Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký đối với trường hợp khai thác liên thông được dữ liệu trên GCN từ cơ sở dữ liệu đất đai. Việc nộp bổ sung bản gốc Giấy chứng nhận cho Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/Bộ phận một cửa được thực hiện tại thời điểm Người yêu cầu đăng ký hoàn thành nghĩa vụ tài chính đất đai để cơ quan có thẩm

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ		Phương án tái cấu trúc
			Trước khi tái cấu trúc	Sau khi tái cấu trúc	
			nộp phải được số hóa từ bản chính hoặc bản sao giấy tờ đã được công chứng, chứng thực. - Đối với trường hợp thực hiện xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp thì người yêu cầu đăng ký nộp bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp. - Trường hợp nộp bản sao hoặc bản số hóa các loại giấy tờ thì khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính người yêu cầu đăng ký phải nộp bản chính các giấy tờ thuộc thành phần hồ sơ theo quy định.		quyền thực hiện xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận hoặc cấp mới Giấy chứng nhận. Trường hợp không có dữ liệu liên thông Giấy chứng nhận từ cơ sở dữ liệu đất đai, Người yêu cầu đăng ký phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký.
18.	1.013947.H21	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp	- Giấy chứng nhận đã cấp; Người yêu cầu đăng ký được lựa chọn nộp bản sao giấy tờ và xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra đối chiếu hoặc nộp bản chính giấy tờ hoặc nộp bản sao giấy tờ đã có công chứng hoặc chứng thực; - Trường hợp nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến thì hồ sơ nộp phải được số hóa từ bản chính hoặc bản sao giấy tờ đã được công chứng, chứng thực.	Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận đã cấp tại thời điểm nộp hồ sơ. Cơ quan tiếp nhận và giải quyết sử dụng các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.	Tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính theo hướng Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký đối với trường hợp khai thác liên thông được dữ liệu trên GCN từ cơ sở dữ liệu đất đai. Việc nộp bổ sung bản gốc Giấy chứng nhận cho Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/Bộ phận một cửa được thực hiện tại thời điểm hồ sơ đủ điều kiện thực hiện theo quy định. Trường hợp không có dữ liệu liên thông Giấy chứng nhận từ cơ sở dữ liệu đất đai, Người yêu cầu đăng ký phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ		Phương án tái cấu trúc
			Trước khi tái cấu trúc	Sau khi tái cấu trúc	
			- Đối với trường hợp thực hiện xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp thì người yêu cầu đăng ký nộp bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp. - Trường hợp nộp bản sao hoặc bản số hóa các loại giấy tờ thì khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính người yêu cầu đăng ký phải nộp bản chính các giấy tờ thuộc thành phần hồ sơ theo quy định.		
19.	1.012796.H21	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót	- Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp; - Người yêu cầu đăng ký được lựa chọn nộp bản sao giấy tờ và xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra đối chiếu hoặc nộp bản chính giấy tờ hoặc nộp bản sao giấy tờ đã có công chứng hoặc chứng thực; - Trường hợp nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến thì hồ sơ nộp phải được số hóa từ bản chính hoặc bản sao giấy tờ đã được công chứng, chứng thực. - Đối với trường hợp thực hiện xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp thì	Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận đã cấp tại thời điểm nộp hồ sơ. Cơ quan tiếp nhận và giải quyết sử dụng các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.	Tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính theo hướng Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký đối với trường hợp khai thác liên thông được dữ liệu trên GCN từ cơ sở dữ liệu đất đai. Việc nộp bổ sung bản gốc Giấy chứng nhận cho Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/Bộ phận một cửa được thực hiện tại thời điểm hồ sơ đủ điều kiện thực hiện theo quy định. Trường hợp không có dữ liệu liên thông Giấy chứng nhận từ cơ sở dữ liệu đất đai, Người yêu cầu đăng ký phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ		Phương án tái cấu trúc
			Trước khi tái cấu trúc	Sau khi tái cấu trúc	
			người yêu cầu đăng ký nộp bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp. - Trường hợp nộp bản sao hoặc bản số hóa các loại giấy tờ thì khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính người yêu cầu đăng ký phải nộp bản chính các giấy tờ thuộc thành phần hồ sơ theo quy định.		
20.	1.012817.H21	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004	- Giấy chứng nhận đã cấp; - Người yêu cầu đăng ký được lựa chọn nộp bản sao giấy tờ và xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra đối chiếu hoặc nộp bản chính giấy tờ hoặc nộp bản sao giấy tờ đã có công chứng hoặc chứng thực; - Trường hợp nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến thì hồ sơ nộp phải được số hóa từ bản chính hoặc bản sao giấy tờ đã được công chứng, chứng thực. - Đối với trường hợp thực hiện xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp thì người yêu cầu đăng ký nộp bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp.	Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận đã cấp tại thời điểm nộp hồ sơ. Cơ quan tiếp nhận và giải quyết sử dụng các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.	Tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính theo hướng Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký đối với trường hợp khai thác liên thông được dữ liệu trên GCN từ cơ sở dữ liệu đất đai. Việc nộp bổ sung bản gốc Giấy chứng nhận cho Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/Bộ phận một cửa được thực hiện tại thời điểm Người yêu cầu đăng ký hoàn thành nghĩa vụ tài chính đất đai để cơ quan có thẩm quyền thực hiện xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận hoặc cấp mới Giấy chứng nhận. Trường hợp không có dữ liệu liên thông Giấy chứng nhận từ cơ sở dữ liệu đất đai, Người yêu cầu đăng ký phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ		Phương án tái cấu trúc
			Trước khi tái cấu trúc	Sau khi tái cấu trúc	
			- Trường hợp nộp bản sao hoặc bản số hóa các loại giấy tờ thì khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính người yêu cầu đăng ký phải nộp bản chính các giấy tờ thuộc thành phần hồ sơ theo quy định.		
21.	1.012786.H21	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất (đối với trường hợp cấp lại trang bổ sung)	Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp (đối với trường hợp cấp lại trang bổ sung)	Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận đã cấp tại thời điểm nộp hồ sơ. Cơ quan tiếp nhận và giải quyết sử dụng các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.	Tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính theo hướng Người yêu cầu đăng ký không phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký đối với trường hợp khai thác liên thông được dữ liệu trên GCN từ cơ sở dữ liệu đất đai. Việc nộp bổ sung bản gốc Giấy chứng nhận cho Văn phòng Đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai/Bộ phận một cửa được thực hiện tại thời điểm hồ sơ đủ điều kiện thực hiện theo quy định. Trường hợp không có dữ liệu liên thông Giấy chứng nhận từ cơ sở dữ liệu đất đai, Người yêu cầu đăng ký phải nộp bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký.

Phụ lục 2: Danh mục 14 TTHC được rút ngắn so với quy định
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /11/2025 của UBND tỉnh Gia Lai)

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Tỷ lệ thời gian cắt giảm	Thời gian cắt giảm
1.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước Ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	1.012785.H21	12.50%	1 Ngày làm việc
2.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước Ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	1.012782.H21	50.00%	10 Ngày làm việc
			33.33%	10 Ngày làm việc
			23.30%	3.5 Ngày làm việc
			14.00%	10 Ngày làm việc
3.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp	1.012781.H21	30.00%	03 Ngày làm việc
			15.00%	03 Ngày làm việc
			47.50%	9.5 Ngày làm việc
			31.60%	9.5 Ngày làm việc
4.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	1.012787.H21	18.75%	1.5 Ngày làm việc
			8.30%	1.5 Ngày làm việc
			37.50%	03 Ngày làm việc
			16.60%	03 Ngày làm việc
5.	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp.	1.012790.H21	37.50%	3 Ngày làm việc
			16.60%	3 Ngày làm việc
6.	Xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng	1.012766.H21	33.33%	1 Ngày làm việc
			8.30%	1 Ngày làm việc

7.	Tách thửa hoặc hợp thửa đất.	1.012784.H21	25.00%	3 Ngày làm việc
			37.50%	4.5 Ngày làm việc
			15.70%	3 Ngày làm việc
			20.45%	4.5 Ngày làm việc
8.	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	1.012791.H21	25.00%	05 Ngày làm việc
			20.00%	05 Ngày làm việc
			34.00%	8.5 Ngày làm việc
			24.28%	8.5 Ngày làm việc
9.	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	1.012783.H21	50.00%	2.5 Ngày làm việc
			50.00%	3.5 Ngày làm việc
10.	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	1.012786.H21	50.00%	5 Ngày làm việc
11.	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004	1.012817.H21	30%	6 Ngày làm việc
12.	Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	1.012793.H21	50.00%	4 Ngày làm việc
13.	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót	1.012796.H21	50.00%	4 Ngày làm việc
14.	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp	1.013947.H21	32.14%	2.25 Ngày làm việc